TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/HS-PT
Ngày: 12-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hồ Đức Quang

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền

Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Khánh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 80/2021/TLPT-HS, ngày 01 tháng 07 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo kháng cáo:

1. **Nguyễn Văn T**; sinh ngày 03/10/1971 tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/10; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Văn N (Đã chết) và bà Nguyễn Thị P; có vợ Nguyễn Thị C, sinh năm 1975 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021, đến ngày 25/02/2021 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

2. Nguyễn Văn H; sinh ngày 05/9/1982 tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 7, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng); con ông Nguyễn Thủy N và bà Nguyễn Thị T; có vợ Phạm Thị P; sinh năm 1984 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021, đến ngày 25/02/2021 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/02/2021 (tức ngày 13/01/2021 Âm lịch), dòng họ "Nguyễn V" có nhà thờ họ được xây dựng trong khuôn viên vườn nhà bà Lê Thị C - sinh năm 1952 ở tổ dân phố 6, thị trấn T, huyện T tổ chức cúng (tế) rằm tháng Giêng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi con cháu dòng họ tổ chức ăn uống xong và đang ngồi uống nước nói chuyện thì Nguyễn Văn T (1971) có ý định đánh bạc nên nói với những người xung quanh *"Vô nhà ta mần tỷ cho vui hè?"*, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T (1981) hiểu ý Nguyễn Văn T (1971) rủ đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Ba cây" nên đều đồng ý. T (1971) cùng với H, C, T, T (1981) đi vào gian phòng ăn của nhà bà Chín thì thấy một chiếc chiếu trải sẵn trên sàn nhà nên cùng ngồi xuống; T (1971) nhìn thấy trên chiếc tủ gần đó có một xấp tài Túlơkhơ, đếm thì thấy vừa đủ 36 quân bài (từ quân bài A đến quân bài 9) thường dùng để đánh bài "Ba cây" nên cầm lấy chia bài và chọn ra Nguyễn Văn H là người "Cầm chương" đầu tiên. Cả nhóm thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Ba cây", mỗi ván đặt cược tùy vào người "Cầm chương" quy định nhưng nhỏ nhất là 100.000 đồng và lớn nhất là 500.000 đồng. Một lúc sau có thêm Nguyễn Văn Tuấn (1963) đến tham gia đánh bạc cùng. Quá trình 6 đối tượng đánh bạc có các anh: Nguyễn Văn T - sinh năm 1983, Lê Xuân H - sinh năm 1974, Nguyễn Văn S - sinh năm 1959, Nguyễn Văn V - sinh năm 1962 và Nguyễn Văn T - sinh năm 1967, đều trú tại thị trấn T ngồi xem đánh bạc.

Cách thức đánh bài "Ba cây" và tính thắng thua như sau: Các đối tượng sử dụng 36 quân bài Túlơkhơ (từ quân A đến quân 9) trong Bộ bài Túlơkhơ 52 quân để làm công cụ đánh bạc. Trước khi chia bài, những người tham gia đánh bạc tiến hành đặt cược với người "Cầm chương" số tiền từ 100.000 đồng đến không quá 500.000 đồng (người "Cầm chương" không đặt cược). Sau khi đặt cược xong, người "Cầm chương" sẽ chia cho mỗi người tham gia đánh bạc 3 quân bài rồi tiến hành lật bài để xác định thắng thua trong ván bài.

Nếu người đánh bạc có 3 quân bài cùng số như nhau thì gọi là "Sáp" (ví dụ: "Sáp" 3 quân bài 6; ...); "Sáp" lớn thắng "Sáp" nhỏ; trong các "Sáp" thì "Sáp" 3 quân A là lớn nhất sau đó đến "Sáp" 9 trở xuống. Nếu người đánh bạc có 3 quân bài liên tiếp nhau và cùng chất (ví dụ: 3 quân bài 3, 4, 5 cơ; 3 quân bài 7, 8, 9 chuồn; ...) thì gọi là "Fily"; trong 2 "Fily" thì "Fily" có số lớn hơn là lớn hơn; nếu 2 "Fily" có cùng số thì xác định thắng thua bằng chất theo quy ước chất rô > chất cơ > chất chuồn > chất bích, và như vậy trong các "Fily" thì "Fily" có quân bài 9 rô là lớn nhất. Khi không ai có "Sáp", "Fily" thì xác định thắng thua bằng cách cộng số điểm 3 quân bài với nhau (A tính 1 điểm, các quân bài còn lại tính điểm theo số quân bài đó); khi tổng điểm lớn hơn 10 hoặc lớn

hơn 20 thì chỉ lấy điểm là số lẽ; nếu số điểm bằng nhau thì phải so sánh tới chất theo quy ước chất rô > chất cơ > chất chuồn > chất bích. Nếu người chơi có tổng số điểm là 10 điểm, hoặc 20 điểm thì gọi là "Tròn"; nếu cùng có "Tròn" thì so sánh thắng thua bằng chất theo quy ước như trên. Trong các cách tính trên thì thấp nhất là tính điểm, rồi đến "Tròn", rồi đến "Fily" và cao nhất là "Sáp".

Khi đã xác định được người thắng, người thua thì người "Cầm chương" và người đặt cược tiến hành thanh toán tiền cho nhau theo tỉ lệ 1 - 1 tương ứng với số tiền đặt cược nếu tính điểm; gấp đôi số tiền đặt cược nếu ít nhất 1 trong 2 người có "Tròn"; gấp ba số tiền đặt cược nếu ít nhất 1 trong 2 người có "Fily" và gấp bốn số tiền đặt cược nếu ít nhất 1 trong 2 người có "Sáp"

Trong quá trình đánh, nếu ai có "Tròn" thì được quyền "Cầm chương" trong ván bài tiếp theo; nếu cùng "Tròn" thì người có "Tròn" thắng được quyền "Cầm chương" nhưng nếu người đó không muốn "Cầm chương" thì có thể từ chối và người "Cầm chương" ván bài trước đó tiếp tục "Cầm chương".

Đến 14 giờ 30 phút ngày 24/02/2021, khi Nguyễn Văn T (1971), Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T (1981) và Nguyễn Văn T (1963) đang sát phạt nhau thì bị Công an huyện Thạch Hà phối hợp với lực lượng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Hà Tĩnh bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc 11.250.000 đồng và trong người các đối tượng 28.750.000 đồng (gồm: Nguyễn Văn H 14.300.000 đồng, Nguyễn Văn T (1971) 7.150.000 đồng, Nguyễn Văn T (1981) 3.400.000 đồng, Nguyễn Văn T 3.900.000 đồng); 36 quân bài Túlơkhơ và 1 chiếc chiếu nhựa có hoa văn nhiều màu sắc đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, các đối tượng đều thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc của mình. Kết quả điều tra chứng minh được số tiền từng đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là: Nguyễn Văn T (1971) 8.500.000 đồng, Nguyễn Văn H 7.700.000 đồng, Nguyễn Văn T (1981) 4.800.000 đồng, Nguyễn Văn T 4.200.000 đồng, Nguyễn Mạnh C 3.000.000 đồng và Nguyễn Văn T (1963) 1.800.000 đồng; tổng cộng bằng 30.000.000 đồng. Riêng số tiền 10.000.000 đồng (trong tổng số 14.300.000 đồng) thu giữ trong người Nguyễn Văn H được xác định không liên quan đến việc đánh bạc mà do H đang làm "Câu đương" nên đây là số tiền H giữ của họ "Nguyễn V" để chuẩn bị trả tiền thịt me làm lễ tế họ cúng rằm tháng Giêng nên ngày 25/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã trả lại số tiền 10.000.000 đồng cho Nguyễn Văn H. Số vật chứng còn lại gồm 36 quân bài Túlơkhơ, 01 chiếc chiếu nhựa có hoa văn nhiều màu sắc đã qua sử dụng và 30.000.000 đồng đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà để quản lý theo quy định.

Tại bản án sơ thẩm số 27/2021/HS-ST, ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh:

Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T (sinh năm 1971), Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T (sinh năm 1981) và Nguyễn Văn T (sinh năm 1963) phạm tội "*Đánh bạc*".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (sinh năm 1971) mức án 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ 02 ngày tạm giữ.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (sinh năm 1981) mức án 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 20 (Hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (sinh năm 1963) số tiền 25.000.000 đồng.

- *Hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3, Điều 321 BLHS phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Văn T (1971) số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T(1981), Nguyễn Văn T mỗi bị cáo số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Mạnh C.

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và án phí dân sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 08/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng hình phạt tiền.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn xin rút kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng: Điều 342, Điều 348, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận đơn xin rút kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa bản án sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thửa thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn H xin rút đơn kháng cáo, Xét thấy việc rút đơn kháng cáo của bị cáo H là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 342, Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 24/02/2021, tại nhà bà Lê Thị C ở tổ dân phố 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh các đối tượng gồm Nguyễn Văn T (sinh năm 1971), Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T (sinh năm 1981) và Nguyễn Văn T (sinh năm 1963) đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài "*Ba cây"* sát phạt nhau bằng tiền thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc xác định được là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Do đó, bản án hình sự sơ thẩm 27/2021/HS-ST, ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện T tỉnh Hà Tĩnh xét xử các bị cáo phạm tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 10 tháng tù là tương xứng với tính chất hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo T cùng các đồng phạm thực hiện hành vi đánh bạc mang tính bột phát, không phải là đối tượng cờ bạc chuyên nghiệp mà đều là anh em cùng họ tộc với nhau, nhân dịp về lễ tế họ rằm tháng giêng, đã bột phát rủ nhau đánh bạc. Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và tại phiên toà phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có mẹ đẻ được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh tặng Bằng khen vì có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị cáo từng có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình biên lai nộp 10.200.000 đồng tiền hình phạt bổ sung và án phí sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương nơi bị cáo cư trú để sửa chữa sai lầm của bản thân.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 342, Điều 348, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST, ngày 25-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh:

Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự;

2.1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T (sinh năm 1971) phạm tội "*Đánh bạc*".

2.2. Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (sinh năm 1971) mức án 10 (Mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Uỷ ban nhân dân Thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới

thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2.3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3, Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Văn T (1971) số tiền 10.000.000 đồng (Số tiền này bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, theo Biên lai số 004844 ngày 10/8/2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo Nguyễn Văn T (sinh năm 1971) và bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, Công an, THA sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Đức Quang